



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ 3 NĂM 2018

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện Quý 3 năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	Tổng chi ngân sách Quận	768.785	451.706	58.76%	99.76%
A	Chi cân đối ngân sách Quận	768.785	451.706	58.76%	99.76%
I	Chi đầu tư phát triển		26.120		60.08%
1	Chi đầu tư cho các dự án		26.120		39.13%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	747.522	425.586	56.93%	110.25%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề	310.357	187.531	60.42%	110.13%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	45.387	27.349	60.26%	208.14%
4	Chi văn hóa thông tin	3.483	2.055	59.00%	84.57%
5	Chi phát thanh, truyền hình				
6	Chi thể dục thể thao	862	484	56.15%	0.00%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	62.830	25.438	40.49%	140.72%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể.	139.714	82.032	58.71%	99.98%
10	Chi đảm bảo xã hội	77.003	66.503	86.36%	92.08%
III	Dự phòng ngân sách	21.263	0	0.00%	
B	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	-	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Chi cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Chi cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2018

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện Quý 3 năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	Tổng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn	7.186.000	4.421.858	61.53%	115.32%
I	Thu nội địa	7.186.000	4.421.858	61.53%	115.32%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	5.100.000	2.429.679	47.64%	94.15%
4	Thuế thu nhập cá nhân	917.000	618.145	67.41%	125.37%
5	Thuế bảo vệ môi trường	150.000	896.335	597.56%	0.00%
6	Lệ phí trước bạ	380.000	191.614	50.42%	93.38%
7	Thu phí, lệ phí	60.000	48.158	80.26%	112.43%
8	Các khoản thu về nhà, đất	519.000	149.211	28.75%	52.10%
	-Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
	-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	9.000	16.990	188.78%	177.61%
	- Thu tiền sử dụng đất	20.000	10.612	53.06%	22.86%
	- Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	490.000	121.609	24.82%	52.79%
	- Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	60.000	88.716	147.86%	494.21%
11	Thu từ quỹ công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	Thu ngân sách Quận được hưởng theo phân cấp	768.785	631.364	82.12%	92.43%
1	Từ các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	661.414	421.783	63.77%	97.00%
2	Các khoản thu ngân sách Quận được hưởng 100%	107.371	209.581	195.19%	84.42%



CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ 3 NĂM 2018

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện Quý 3 năm 2018	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	Tổng nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	7.186.000	4.443.134	61.83%	115.65%
I	Thu cân đối ngân sách nhà nước	7.186.000	4.421.860	61.53%	115.62%
1	Thu nội địa	7.186.000	4.421.860	61.53%	115.62%
2	Thu viện trợ không hoàn lại				
II	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước chuyển sang		21.274		120.22%
B	Tổng chi ngân sách Quận	768.785	451.706	58.76%	147.83%
I	Tổng chi cân đối ngân sách Quận	768.785	451.706	58.76%	147.83%
1	Chi đầu tư phát triển		26.120		39.13%
2	Chi thường xuyên	747.522	425.586	56.93%	110.25%
3	Dự phòng ngân sách	21.263	0	0.00%	
II	Chi chuyển nguồn ngân sách năm trước chuyển sang	0	0		